

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2022/HSST
Ngày: 30/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên và Bùi Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân- Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST, ngày 13/5/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 18/5/2022, đối với bị cáo: **Quách Văn N-** sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã K, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn H (đã chết), con bà Bùi Thị Đ; Vợ là Hoàng Thị T; Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2022, đến ngày 18/02/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương- Lưu tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách;

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Mạc Đức T- sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

*** Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị S- sinh năm 1963. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn N là đối tượng nghiện ma túy. Chiều ngày 16/02/2022, có thuê phòng 304 nhà nghỉ T tại thôn Đ, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương liên lạc với người đàn ông tên C (không rõ tuổi, địa chỉ) qua mạng xã hội Zalo để hỏi mua ma túy về sử dụng. Sau đó N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672 (xe mượn của anh Mạc Đức T- sinh năm 1992 ở thôn M, xã Đ) đi đến khu vực cầu H gặp và mua ma túy của C với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy N cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về nhà nghỉ T để sử dụng. Hồi 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi N đang lấy chìa khóa phòng nghỉ tại quầy lễ tân thì bị lực lượng công an huyện Nam Sách phát hiện kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái của N 01 túi nilon kích thước 02cm x 2,7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. N khai là ma túy mục đích giấu để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra phòng 304 nhà nghỉ T thu giữ 01 bộ cóong gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh của N khai là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Nam Sách đã lập biên bản thu giữ 01 túi nilon kích thước 02cm x 2,7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ cóong gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh; 01 điện thoại màu bạc, nhãn hiệu Oppo Reno6 có gắn sim số 0987249582 và số 0865627849 có số IMEI1: 864647052448431 và số IMEI2: 864647052448423; 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672 có số khung RLCM23C10AY026413, số máy 23C1-026414.

Tại Bản kết luận giám định số 234/KLGD- PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Quách Văn N, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,262gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,217gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng vỏ bao bì niêm phong mẫu vật, tất cả niêm phong trong phong bì số 234/KLGD- PC09.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-NS ngày 13/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Quách Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Quách Văn N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt nhẹ nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh T; Người làm chứng bà S vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Quách Văn N từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/02/2022; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 234/KLGD- PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa 0,217gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 túi nilon cùng vỏ bao bì mẫu vật; 01 bộ cóng gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh; Trả lại cho bị cáo Quách Văn N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Reno6 có gắn sim số 0987249582 và số 0865627849; Trả lại anh Mạc Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672. Về án phí: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Mạc Đức T, người làm chứng bà Nguyễn Thị S được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai nên căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 05 phút ngày 16/02/2022, tại nhà nghỉ T ở thôn Đ,

xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo Quách Văn N có hành vi cất giấu 0,262gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách phát hiện, bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo Quách Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Quách Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

5.1. Bị cáo Quách Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Bị cáo Quách Văn N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa chung với xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo N nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo N.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách có thu giữ của bị cáo gồm 01 túi nilon kích thước 02cm x 2,7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ cóong gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh; 01 điện thoại màu bạc, nhãn hiệu Oppo Reno6 có gắn sim số 0987249582 và số 0865627849 có số IMEI1: 864647052448431 và số IMEI2: 864647052448423; 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672 có số khung RLCM23C10AY026413, số máy 23C1-026414.

8.1. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,217gam ma túy, loại Methamphetamine cùng vỏ bao bì niêm phong mẫu vật, tất cả niêm phong trong

phong bì số 234/KLGD- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương. Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi nilon cùng vỏ bao bì mẫu vật; 01 bộ cóong gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh không còn giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.2. Đối với 01 điện thoại màu bạc, nhãn hiệu Oppo Reno6 có gắn sim số 0987249582 và số 0865627849 có số IMEI1: 864647052448431 và số IMEI2: 864647052448423, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.3. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672 có số khung RLCM23C10AY026413, số máy 23C1-026414, là xe máy của anh Mạc Đức T- sinh năm 1992 ở thôn M, xã Đ, huyện Nam Sách cho bị cáo N mượn. Anh T không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Xác định chiếc xe và anh Mạc Đức T không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần trả lại chiếc xe cho anh Mạc Đức T theo quy định khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông tên C bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Áp dụng quy định các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn N **13 (Mười ba)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 16/02/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 234/KLGD- PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa 0,217gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 túi nilon cùng vỏ bao bì mẫu vật; 01 bộ cóong gồm 02 ống hút nhựa, 01 nắp chai nhựa lavi, 01 ống thủy tinh.

Trả lại cho bị cáo Quách Văn N 01 điện thoại màu bạc, nhãn hiệu Oppo Reno6 có gắn sim số 0987249582 và số 0865627849 có số IMEI1: 864647052448431 và số IMEI2: 864647052448423.

Trả lại anh Mạc Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio Classico biển số 30L9-2672 có số khung RLCM23C10AY026413, số máy 23C1-026414.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Nam Sách và Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 27/5/2022).

Về án phí: Buộc bị cáo Quách Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người QLNVLQ;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA.HS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách